**Phụ lục**

**CÁC BIỂU MẪU***(Ban hành kèm theo Nghị định số … /2016/NĐ - CP*

*ngày … tháng … năm 2016 của Chính phủ)*

1. Đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

Mẫu 1.ĐKCCDV

... /2016/NĐ-CP

2. Báo cáo về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực

Mẫu 1.ĐKCCDV.

.. /2016/NĐ-CP

3. Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

Mẫu 3.GCNĐK

... /2016/NĐ-CP

4. Đề nghị điều chỉnh lĩnh vực hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

Mẫu 4.ĐNĐC

... /2016/NĐ-CP

5. Báo cáo hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

Mẫu 5.BCHĐ

... /2016/NĐ-CP

6. Đề nghị chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

Mẫu 6.ĐNCĐ

... /2016/NĐ-CP

7. Đề nghị chứng nhận chuẩn đo lường

Mẫu 7.ĐNCNCĐL

... /2016/NĐ-CP

8. Đề nghị chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường

Mẫu 8.ĐNCNKĐVĐL

... /2016/NĐ-CP

9. Sơ yếu lý lịch

Mẫu 9.SYLL

... /2016/NĐ-CP

10. Thẻ kiểm định viên đo lường

Mẫu 10.TKĐVĐL

... /2016/NĐ-CP

**Mẫu 1.ĐKCCDV**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ**  Số:................ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày … tháng …. năm 20….* |

**ĐĂNG KÝ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

**KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM**

Kính gửi: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Tổ chức đăng ký: ......................... *(tên tổ chức)* .....................................

Địa chỉ trụ sở chính (1): ............................................................................

Điện thoại: ......................; Fax: .......................; Email:...............................

2. Đề nghị đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đối với lĩnh vực hoạt động sau đây:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên phương tiện đo, chuẩn đo lường | Phạm  vi đo | Cấp/độ chính xác | Tên dịch vụ (2) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |

3. Địa điểm thực hiện: ...........................................................................

Điện thoại: .......................; Fax: .......................; Email:...........................

Kính đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

*(Tên tổ chức đăng ký)* xin cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT;... (đơn vị soạn thảo). | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |
|  |  |

*(1): Ghi rõ theo đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập.*

*(2): Ghi rõ tên dịch vụ (kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm) đăng ký cung cấp.*

**Mẫu 2.BCCSVC**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TÊN TỔ CHỨC**  Số:................ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày … tháng …. năm 20….* |

**BÁO CÁO VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT, NHÂN LỰC**

**1. Danh mục quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm công bố áp dụng (1)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | Số, ký hiệu | Năm ban hành | Cơ quan, tổ chức ban hành |
|  |  |  |  |  |

*(1): Trường hợp đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, phải nộp kèm bản sao (bản tiếng Việt, có xác nhận sao y bản chính của tổ chức đăng ký) các quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được công bố áp dụng không phải là quy trình do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành.*

**2. Danh sách chuẩn đo lường và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên chuẩn đo lường và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | Nước sản xuất | Số sản xuất | Phạm vi đo | Cấp/độ chính xác | Nơi KĐ hoặc HC | Thời hạn giá trị đến |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**3. Mặt bằng làm việc và điều kiện môi trường:**

Tổng diện tích dùng cho việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm: .....................

Điều kiện môi trường: *(nhiệt độ, độ ẩm, áp suất…..)*

Các điều kiện khác: (*điều kiện về điện áp, tần số nguồn điện, về chống rung động, chống ảnh hưởng của nhiễu điện từ trường.....)*

**4. Danh sách nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:**

- Tên bộ phận trực tiếp kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm: .................................

- Điện thoại : ............................................; Fax : ...........................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ học vấn | Loại hợp đồng lao động đã ký | Kinh nghiệm công tác | Chứng chỉ đào tạo kiểm định,hiệu chuẩn,thử nghiệm | Tổ chức đào tạo | Lĩnh vực hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Hồ sơ kèm theo:*

1. Bản sao giấy chứng nhận hiệu chuẩn, kiểm định của chuẩn đo lường và phương tiện kiểm định.

2. Bản sao giấy chứng nhận đào tạo của nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

3. Sơ đồ mặt bằng làm việc.

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**

*(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)*

**Mẫu 3.GCNĐK**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  **TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN**  **ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**  Số :……................ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *..., ngày… tháng …. năm 20…* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ**

**CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM PHƯƠNG TIỆN ĐO, CHUẨN ĐO LƯỜNG**

Căn cứ Quyết định số 104/2009/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số …/2016/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh cung ứng kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường;

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Tên tổ chức: .....................................................................................

Địa chỉ: ...............................................................................................

Điện thoại: .............................. ; Fax: ....................... ; E-mail:.............

Đã đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đối với lĩnh vực hoạt động sau đây:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên phương tiện đo, chuẩn đo lường | Phạm  vi đo | Cấp/độ chính xác | Tên dịch vụ | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |

Địa điểm hoạt động: .....................................................................

2. Số đăng ký: ................................................................................

3. Giấy chứng nhận đăng ký được cấp lần: ........ (*đầu, thứ hai…*)

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên tổ chức tại mục 1; - Chi cục TCĐLCL (nơi tổ chức đăng ký trụ sở chính); - Lưu: VT,... (đơn vị soạn thảo). | **TỔNG CỤC TRƯỞNG** |

**Mẫu 4.ĐNĐC**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ**  Số:................ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *..., ngày … tháng …. năm 20…* |

**ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG CỦA GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM**

Kính gửi: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Tổ chức đề nghị: ...........(tên tổ chức)..............................................

- Địa chỉ trụ sở chính: .........................................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:........................

2. Giấy chứng nhận đăng ký số:............. Ngày cấp:.............................

3. Nội dung đề nghị điều chỉnh (1):

a) Tên tổ chức: ...........(tên tổ chức).......................................................

b) Địa chỉ trụ sở chính: ...........................................................................

c) Địa điểm thực hiện hoạt động: ...........................................................

Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:........................

d) Lĩnh vực hoạt động:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên phương tiện đo, chuẩn đo lường | Phạm  vi đo | Cấp/độ chính xác | Tên dịch vụ (2) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |

Kính đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

*(Tên tổ chức đăng ký)* xin cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT;... | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |
|  |  |

*(1): Chỉ ghi những nội dung đề nghị điều chỉnh.*

*(2): Ghi rõ tên dịch vụ (kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm) đăng ký cung cấp.*

**Mẫu 5.BCHĐ**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TÊN TỔ CHỨC**  Số: .......... | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *...., ngày… tháng …. năm 20…* |

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG**

**KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM**

(Thời gian kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm từ ngày...... đến ngày.......)

Kính gửi:

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh, thành phố…….

- Tên tổ chức lập báo cáo: .......(tên tổ chức)............................................

- Địa chỉ trụ sở chính: ................................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

- Địa điểm thực hiện hoạt động: .........................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

Giấy chứng nhận đăng ký số (hoặc quyết định chỉ định số):...............................

Ngày cấp: ……………………...... Ngày hết hạn (nếu có):.................................

**1. Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường:**

1.1 Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phương tiện đo, chuẩn đo lường | Số lượng | | Ghi chú |
| Đã kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | Đạt yêu cầu |
| I. | Kiểm định |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| II | Hiệu chuẩn |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| III | Thử nghiệm |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1.2 Biên bản kiểm tra, thanh tra trong thời hạn báo cáo (nếu có):

..........................................................................................................................

**2. Quản lý chuẩn đo lường và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:**

2.1 Danh sách các chuẩn đo lường và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đang sử dụng để kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên chuẩn và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | Nước sản xuất | Số sản xuất | Phạm vi đo | Cấp/độ chính xác | Nơi KĐ, HC | Thời hạn có giá trị KĐ,HC đến | Số quyết định chứng nhận chuẩn đo lường  (1) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

2.2 Danh sách các chuẩn và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm hiện không còn sử dụng để kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên chuẩn và phương tiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | Nước sản xuất | Số sản xuất | Phạm vi đo | Cấp/độ chính xác | Lý do | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

2.3 Đánh giá tình hình thực hiện các quy định duy trì, bảo quản, sử dụng chuẩn đo lường:

..........................................................................................................................

**3. Quản lý nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:**

3.1 Danh sách các nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đang tham gia hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Năm sinh | Số hiệu kiểm định viên (1) | Lĩnh vực kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | Ngày chứng nhận  (1) | Ngày hết hạn  (1) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

3.2 Danh sách các nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm không còn tham gia hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Năm sinh | Số hiệu kiểm định viên (1) | Lý do | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |

3.3 Đánh giá tình hình thực hiện các quy định về nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm: .............................................................................

**4. Thực hiện quy định về chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm:**

4.1 Tình hình quản lý, sử dụng:

| STT | Tên chứng chỉ | Tổng số chế tạo | Số lượng đã sử dụng | Số lượng hư hỏng | Số lượng tồn kho | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Tem |  |  |  |  |  |
| 2 | Dấu |  |  |  |  |  |
| 3 | Giấy chứng nhận ….. |  |  |  |  |  |

4.2 Đánh giá tình hình thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm: ....................................

**5. Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có):**

..............................................................................................................................

**6. Kiến nghị:** ......................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT;... (đơn vị soạn thảo). | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |
|  |  |

*(1): Áp dụng đối với tổ chức kiểm định được chỉ định.*

**Mẫu 6.ĐNCĐ**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  Số:................ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *..., ngày … tháng …. năm 20…* |

**ĐỀ NGHỊ CHỈ ĐỊNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG**

**KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM**

Kính gửi: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Tổ chức đề nghị:............. (tên tổ chức)............................................

- Địa chỉ trụ sở chính: ................................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

2. Giấy chứng nhận đăng ký số: .................; ngày cấp: .....................

2. Đề nghị chỉ định thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đối với lĩnh vực hoạt động sau đây:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên phương tiện đo, chuẩn đo lường | Phạm  vi đo | Cấp/độ chính xác | Tên hoạt động (1) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |

3. Địa điểm thực hiện hoạt động: .........................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

Kính đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét, chỉ định.

*(Tên tổ chức đề nghị)* xin cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm và các quy định có liên quan của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT;... (đơn vị soạn thảo). | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |
|  |  |

*(1): Ghi rõ tên hoạt động (kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm) đề nghị chỉ định.*

**Mẫu 7. ĐNCNCĐL**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  Số:.............. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *..., ngày … tháng … năm 20…* |

**ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN CHUẨN ĐO LƯỜNG**

Kính gửi: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Tổ chức đề nghị:..... (tên tổ chức)............................................

- Địa chỉ trụ sở chính: ................................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

2. Địa điểm thực hiện hoạt động: .........................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

3. Đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận các chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo sau đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên chuẩn đo lường | Số sản xuất, năm sản xuất, hãng sản xuất, nước sản xuất | Kiểu, ký hiệu, đặc trưng  kỹ thuật đo lường chính | Phạm vi  áp dụng |
|
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT;... (đơn vị soạn thảo). | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |
|  |  |

**Mẫu 8.ĐNCNKĐVĐL**

... /2016/NĐ-CP

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  **TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  Số:.............. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN, CẤP THẺ**

**KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG**

Kính gửi: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Tổ chức đề nghị (tên tổ chức)............................................

- Địa chỉ trụ sở chính: ................................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

2. Địa điểm thực hiện hoạt động: .........................................................

- Điện thoại: .......................Fax: ....................... Email:...............................

3. Đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường cho các nhân viên kiểm định có tên sau đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Năm sinh | Lĩnh vực hoạt động | Hình thức chứng nhận |
|  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT;... (đơn vị soạn thảo). | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |
|  |  |

**Mẫu 9.SYLL**

... /2016/NĐ-CP

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**I. Thông tin chung**

Họ và tên: ...................................................Nam/ Nữ ..................................

Ngày tháng năm sinh: .......................................................................................

Nguyên quán:....................................................................................................

Chỗ ở hiện nay:..................................................................................................

...........................................................................................................................

Đơn vị công tác:...............................................................................................

**II. Tóm tắt quá trình công tác và đào tạo** (1)

1. Trình độ học vấn (phổ thông trung học, trung cấp, đại học ...):

2. Đã hoàn thành các khóa đào tạo kiểm định viên đo lường sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên khoá đào tạo | Thời gian đào tạo | | Nơi đào tạo |
| Từ | Đến |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

3. Quá trình công tác:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung và nơi làm việc | Thời gian | | Ghi chú |
| Từ | Đến |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thực.

*...., ngày ... tháng ... năm ...*

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ Người khai**

*(Họ tên, chữ ký, đóng dấu) (Ký, ghi rõ tên)*

(1): *Chỉ khai những thay đổi so với lần khai trước, liền kề.*

**Mẫu 10.TKĐVĐL**

... /2016/NĐ-CP

**THẺ KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG**

1. Nội dung và hình thức của thẻ

Thẻ hình chữ nhật nằm ngang, nền thẻ màu xanh da trời có hoa văn in chìm và chữ STAMEQ. Hai mặt của thẻ được quy định như sau:

a) Mặt trước:

- Bên trái từ trên xuống được sắp xếp như sau:

+ Hàng trên in chữ hoa “TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN”;

+ Hàng dưới in chữ hoa “ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG”;

+ Tiếp theo là ảnh của nhân viên kiểm định được cấp thẻ (ảnh chụp kiểu chứng minh thư, cỡ (2 cm × 3 cm)), góc dưới bên phải của ảnh được đóng dấu nổi của Tổng cục;

- Bên phải từ trên xuống được sắp xếp như sau:

+ Hàng trên in chữ hoa “CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”;

+ Hàng dưới in chữ thường “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”;

+ Tiếp theo là chữ in hoa “THẺ KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG” được in mầu đỏ;

+ Phía dưới là số hiệu, họ tên, ngày tháng năm sinh, tên tổ chức kiểm định được chỉ định, nơi cấp, ngày cấp, ký đóng dấu của Tổng cục.

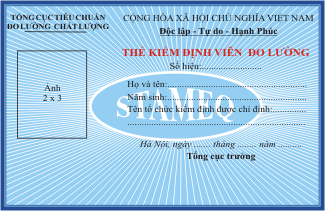
b) Mặt sau:

- Phía trên in chữ hoa “TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG” được in mầu đỏ;

- Phía dưới là nội dung được in màu đen, kiểu chữ thường.

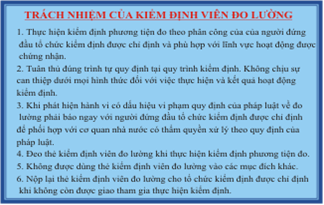
2. Mẫu thẻ

a) Mặt trước



55 mm

b) Mặt sau



85 mm